

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2019/HSST
Ngày: 26 – 4 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trịnh Trần Tuyết Trinh;
2. Bà Hà Mộng Dung.

Thư ký phiên tòa: Ông Văn Nguyệt Tâm, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Thái, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2019/HSST ngày 07 tháng 3 năm 2019 và thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số 04/TB-TA ngày 08 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Ngô Thanh T, sinh năm 1987, nơi đăng ký Th trú: Tổ 14, khóm S, thị trấn B, huyện B, tỉnh An Giang; chỗ ở hiện nay: Tổ 14, khóm S, thị trấn B, huyện B, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn H (chết) và bà Lê Thị Bạch Y; anh chị em có 03 người, bị cáo là người thứ hai;

Tiền án, tiền sự: không; nhân thân: chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lần nào và không có án tích;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/11/2018 đến ngày 18/01/2019 được tại ngoại, cho đến nay.

Bị hại: Vũ Minh T1, sinh năm 1997 (Đã chết);

- ***Người đại diện hợp pháp của bị hại:*** Bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1950, nơi đăng ký hộ khẩu Th trú: tổ 01, khóm H, phường F, thành phố D, tỉnh An Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị Kim Th, sinh năm 1979, nơi đăng ký hộ khẩu Th trú: tổ 06, khóm X, thị trấn B, huyện T, tỉnh An Giang.

- Ông Ngô Quốc Tr, sinh năm 1975, nơi đăng ký hộ khẩu Th Trú: tổ 06, khóm X, thị trấn B, huyện T, tỉnh An Giang.

Người làm chứng:

- Ông Tạ Văn Nh, sinh năm 1975;

- Ông Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1948;

- Bà Nguyễn Thị Th1, sinh năm 1977;

- Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1953;

- Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1950;

- Bà Nguyễn Thị D1, sinh năm 1950;

- Ông Đường Văn H, sinh năm 1984;

- Ông Trần Minh Th2, sinh năm 1993;

Bị cáo T; người đại diện hợp pháp của bị hại bà Ph có mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: bà Th, ông Tr; người làm chứng: Nhanh; Th1; Kh; C; D; D1; Hiền và Th2 vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 30/9/2018, Ngô Thanh T điều khiển xe ô tô biển số 67A-027.34 vận chuyển 06 hành khách, lưu thông trên tuyến đường tránh N1-Quốc lộ 91, hướng thành phố Châu Đốc đi Tịnh Biên; đến đoạn đường thuộc tổ 21, khóm Châu Long 8, phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc, do không làm chủ tốc độ tay lái, quan sát, xử lý tình huống kém, T điều khiển vượt xe tải phía trước cùng chiều, thì đâm vào người Vũ Minh T1 đang đi bộ phía lề trái, làm T1 văng lên nắp capô xe, kính chắn gió phía trước, chạy thêm một đoạn 35 mét, T cho dừng xe, thấy T1 văng xuống đường, bất tỉnh, T bỏ mặt T1 tiếp tục điều khiển xe đến Tịnh Biên, trả khách. Sau khi, nghe tin T1 chết tại hiện trường, T ra đầu thú;

Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 01/10/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Châu Đốc, ghi nhận:

Đường tránh Quốc lộ 91 là tuyến đường ngoại ô thành phố Châu Đốc có hướng Đông Bắc dẫn từ đường Tôn Đức Thắng phường Vĩnh Mỹ đến đường Quốc lộ 91 thuộc xã Vĩnh Tế, thành phố Châu Đốc. Nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, hai chiều, đường có vạch kẻ không liên tục, mặt đường được láng nhựa tương đối bằng phẳng rộng 7m; hai bên đường là lan can, phía ngoài lan can là đất ruộng, không có đèn cH sáng, không có nhà dân; Cách trụ bê tông số

46/117(lề phải, mốc cố định) là 300 mét, theo hướng Tây Nam; Xe ô tô biển số 67A-027.34, đỗ trên lề đường bên phải, hướng xã Vĩnh Tế phường Vĩnh Mỹ, đầu xe hướng xã Vĩnh Tế, bánh trước bên phải cách lề trái 6,35m, bánh trước bên trái cách lề trái 4,35m, bánh sau bên phải cách lề trái 6,4m, bánh sau bên trái cách lề trái 4,4m; Mặt đường bên trái, sau vị trí xe ô tô có nhiều mảnh vỡ kính đen, 01 điện thoại di động, 01 mũ lưỡi trai màu đen, 01 chiếc dép bên phải; nạn nhân Vũ Minh T1, nằm cặp lề đường bên trái xe ô tô 19,5 mét, cách trục sau bên trái 16,85 mét, 01 vết máu nâu sẫm dạng vũng, kích thước 0,9 x 0,6m;

Biên bản khám phương tiện xe ô tô biển số 67A 027.34 ngày 02/10/2018, ghi nhận: Chiều dài 4,50m; chiều ngang 1,90 m; chiều cao 1,80 m; Vỡ thụng gốc dưới bên trái kính chắn gió trước kích thước: 35cm x 35cm, rạn nứt lan tỏa từ trái sang phải, từ dưới lên trên, cách mặt đất 1,20m; nắp capô bên trái bị thủng móp hướng từ trên xuống dưới kích thước (77 x 40)cm, đầu cách mặt đất 85cm; vỡ đèn cH sáng trước và đèn tín hiệu bên trái; vỡ cạnh trước bên trái khung chắn gió; **gãy** khớp đầu bên trái cản trước, sây sát, thụng móp hướng từ trước ra sau, kích thước (44 x 23) cm; thành xe trên phía trước bên trái, cạnh chắn gió có nhiều vết máu nâu rải rác, kích thước (60 x 25)cm;

Kết luận giám định pháp y số 657/KLGT-PC09 ngày 08/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh An Giang, ghi nhận: Vũ Minh T1 (sinh năm 1997), ngụ: khóm 8, phường Châu Phú A, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang; nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não nặng.

Ngày 07/11/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Châu Đốc ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và lệnh bắt để tạm giam Ngô Thanh T. Đến ngày 17 tháng 01 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc quyết định hủy bỏ biện pháp tạm giam số 01/QĐ-VKS-CD

Cáo Tr số 12/CT-VKS-CD ngày 06 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc truy tố bị cáo Ngô Thanh T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2018.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Ngô Thanh T khai nhận nguyên vào ngày 30 tháng 9 năm 2018, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 67A- 027.34 chạy từ Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang về đến đường tránh quốc lộ 91 (N1) hướng Châu Đốc về huyện Tịnh Biên, đến khoản 21 giờ cùng ngày, thì chạy đến vực thuộc khóm Châu Long 8, phường Châu Phú A, thành phố Châu Đốc, đường vắng, nên bị cáo đánh sang lề trái vượt qua xe tải cùng chiều thì bất ngờ có xe ngược chiều col lại làm bị cáo không thấy đường nên xảy ra tai nạn, người bị hại chết tại chỗ;

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, trong lời nói sau cùng, bị cáo xin lỗi gia đình bị hại, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn và là lao động chính trong gia đình nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có điều kiện tiếp tục chăm lo cho gia đình;

Đại diện gia đình bị hại bà Nguyễn Thị Ph cho biết: Gia đình bị cáo, cũng như bị cáo Th xuyên đến thăm hỏi gia đình bà và đã bồi Th đầy đủ, nên bà không có yêu cầu bồi Th thêm, có yêu cầu xin Hội đồng xét xử cho bị cáo giảm nhẹ hình phạt và được tại ngoại;

Thay mặt Hội đồng xét xử, Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa công bố lời khai những người được Tòa án triệu tập vắng mặt phiên tòa;

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội:

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Biên bản khám nghiệm hiện trường; kết luận giám định pháp y; vật chứng thu giữ, lời khai người liên quan, người làm chứng có đủ cơ sở xác định bị cáo điều khiển xe ô tô biển số 67A-027.34, khi đến địa phận khóm Châu Long 8, phường Châu Phú B hướng Châu Đốc về Tịnh Biên do vượt xe tải cùng chiều không chú ý quan sát phía trước, nên gây tai nạn hậu quả làm Vũ Minh T1 chết tại chỗ. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2018; Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ tại địa phương mà còn gây thiệt hại đến tính mạng, tài sản của người khác. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi Th khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, khoản 2 Điều 260; điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 02(hai) năm đến 02(hai) năm 06(sáu) tháng tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo; thời gian thử thách là 04 năm đến 05 năm;

Về hình phạt bổ sung áp dụng khoản 6 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 cấm bị cáo hành nghề lái xe từ 02(hai) năm đến 04(bốn) năm;

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

Tiếp tục tạm giữ giấy phép lái xe hạng E tên Ngô Thanh T (Ngô Thanh T được nhận lại giấy phép lái xe hạng E khi hết thời gian cấm hành nghề lái xe);

Giao trả: Điện thoại di động hiệu Samsung(đã qua sử dụng); bóp da hiệu CEFIRO(bên trong bóp có giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 67M7-0427 mang tên La Văn Trường, do bà Nguyễn Thị Ph đại diện nhận;

Tịch thu tiêu hủy: chiếc dép bên phải hiệu BURBERRY, nón bảo hiểm màu đen(không nhãn hiệu), nón kết màu đen(Không nhãn hiệu) và 05 mảnh vỡ bằng nhựa, do không còn giá trị sử dụng;

Về trách nhiệm dân sự, đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận tiền bồi Th và không yêu cầu bị cáo bồi Th thêm các khoản thiệt hại nào khác; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng không yêu cầu bồi Th nên không đề cập giải quyết trong vụ án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ cơ sở nội dung vụ án, các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Bị cáo đã vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ được quy định tại khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự, nên thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

Trong giai đoạn điều tra và truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành Châu Đốc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, nên không xem xét đến.

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: ông Nguyễn Thị Kim Th; Ngô Quốc Tr vắng mặt; người làm chứng: Tạ Văn Nh; Nguyễn Văn Kh; Nguyễn Thị Th1; Nguyễn Văn D; Nguyễn Thị D1; Đường Văn H và Trần Minh Th2 vắng mặt. Xét, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người làm chứng như trên đã có lời khai trong quá trình điều tra nên việc vắng mặt tại phiên tòa, không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người làm chứng theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

[2] Về nội dung:

[2.1] Hành vi phạm tội:

Đối cH lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa với các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra: Sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông

lập hồi 21 giờ 50 phút, ngày 30/9/2018 (BL 04); Biên bản khám nghiệm hiện trường lập hồi ngày 01/10/2018 (BL 19-20); Bản kết luận giám định pháp y về tử thi ngày số 657/KLGT-PC09 08/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang (BL 15-17); tập bản ảnh hiện trường (BL 23-32); cùng lời khai của những người làm chứng: Tạ Văn Nh; Nguyễn Văn Kh; Nguyễn Thị Th1; Nguyễn Văn D; Nguyễn Thị D1; Đường Văn H và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, có căn cứ xác định:

Khoảng 21 giờ ngày 30/9/2018, bị cáo T điều khiển xe ô tô biển số 67A-027.34 lưu thông trên tuyến đường tránh N1-Quốc lộ 91, hướng thành phố Châu Đốc đi Tịnh Biên, đến đoạn đường thuộc tổ 21, khóm Châu Long 8, phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc, khi vượt xe tải phía trước cùng chiều, do tH quan sát nên gây tai nạn. Khi, gây tai nạn bị cáo lại không cứu giúp người bị nạn, hậu quả làm T1 tử vong. Do đó, cáo Tr của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc truy tố đối với bị cáo T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” với tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2018 là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

An toàn giao thông là một trong những nhiệm vụ được Nhà nước và mọi người quan tâm nhằm bảo vệ tính mạng, sức khỏe con người và bảo vệ tài sản. Bị cáo T nhận thức được việc điều khiển xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, trong lúc điều khiển, do tH quan sát khi vượt xe phía trước, gây tai nạn hậu quả làm cho T1 chết tại chỗ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến trật tự cộng đồng, vô ý gây thiệt hại đến tính mạng của T1. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Xét, phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo để giáo dục răn đe và phòng ngừa chung.

[2.2] Xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xem xét tình tiết giảm nhẹ, nhận thấy bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải; quá trình điều tra, tích cực hợp tác cơ quan có thẩm quyền giải quyết sớm vụ án; tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi Th thiệt hại cho bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại, được miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và tại phiên tòa xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được tại ngoại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét, bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 và các tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên xem xét áp dụng quy định Điều 54 Bộ luật Hình sự;

Xét về nhân thân, bị cáo có nhân thân tốt, lý lịch rõ ràng, chỗ ở hợp pháp, nơi cư trú ổn định, mới phạm tội lần đầu; Về hoàn cảnh gia đình thuộc thành phần lao động, gia đình kinh tế khó khăn, cha mất sớm, mẹ đi xuất gia, bị cáo sống chung với người em gái, nhưng đã ly hôn, nên phải Th xuyên chăm các

cháu, trong thời gian được tại ngoại, bị cáo không có hành vi vi phạm pháp luật nào khác, bị cáo được địa phương xác nhận là lao động chính trong gia đình; hành vi phạm tội của bị cáo không thuộc trường hợp quy định tại Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao khi áp dụng hình phạt cho bị cáo như ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa, cũng như nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Theo quy định tại khoản 6 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2018 quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm*”. Bị cáo đã gây tai nạn dẫn đến chết người, xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung như đề nghị của kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa là có cơ sở, nên được chấp nhận;

[2.3] Về trách nhiệm dân sự:

Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi Th thêm khoản thiệt hại nào khác; Cũng như người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi Th nên không đề cập xem xét, giải quyết trong vụ án.

[2.4] Về xử lý vật chứng:

Tiếp tục tạm giữ giấy phép lái xe hạng E tên Ngô Thanh T (Ngô Thanh T được nhận lại giấy phép lái xe hạng E khi hết thời gian cấm hành nghề lái xe);

Giao trả: Điện thoại di động hiệu Samsung(đã qua sử dụng); bóp da hiệu CEFIRO(bên trong bóp có giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 67M7-0427 mang tên La Văn Trường, do bà Nguyễn Thị Ph đại diện nhận;

Tịch thu tiêu hủy: chiếc dép bên phải hiệu BURBERRY, nón bảo hiểm màu đen(không nhãn hiệu), nón kết màu đen(Không nhãn hiệu) và 05 mảnh vỡ bằng nhựa, do không còn giá trị sử dụng;

Trong quá trình điều tra truy tố, Cơ quan tiến hành tố tụng đã trả lại tang vật đã tạm giữ khác vụ án; người nhận lại tài sản không có ý kiến, KH nại, nên không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c, khoản 2, khoản 6 Điều 260; điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2018;

Tuyên bố bị cáo: Ngô Thanh T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”;

Xử phạt: Bị cáo Ngô Thanh T: 02 (hai) năm 06(sáu) tháng tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án 26 tháng 4 năm 2019; Cấm bị cáo Ngô Thanh T hành nghề lái xe trong thời gian thử thách;

Giao bị cáo Ngô Thanh T cho Ủy ban nhân dân thị trấn Nhà Bàng, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án Hình sự.

Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015:

Tiếp tục tạm giữ giấy phép lái xe hạng E tên Ngô Thanh T (Ngô Thanh T được nhận lại giấy phép lái xe hạng E khi hết thời gian cấm hành nghề lái xe);

Giao trả: Điện thoại di động hiệu Samsung(đã qua sử dụng); bóp da hiệu CEFIRO(bên trong bóp có giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 67M7-0427 mang tên La Văn Trường, do bà Nguyễn Thị Ph đại diện nhận

Tịch thu tiêu hủy: chiếc dép bên phải hiệu BURBERRY, nón bảo hiểm màu đen (không nhãn hiệu), nón kết màu đen(Không nhãn hiệu) và 05 mảnh vỡ bằng nhựa, do không còn giá trị sử dụng

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18 tháng 12 năm 2018 giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra - Công an thành phố Châu Đốc với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Châu Đốc).

Về trách nhiệm dân sự: đại diện người bị hại, không yêu cầu bồi Th gì thêm, cũng như trong quá trình điều tra truy tố, Cơ quan tiến hành tố tụng đã trả lại tang vật đã tạm giữ khác vụ án; người nhận lại tài sản không có ý kiến, KH nại, nên không xem xét giải quyết.

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Th vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Ngô Thanh T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với án phí, số tiền phải nộp vào công quỹ Nhà nước) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày, kể từ ngày nhận tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

(Đã giải thích chế định án treo).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thành phố (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Cơ quan CSĐT cùng cấp;
- Nhà Tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Thi hành án DS thành phố (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Đức